BỘ CÔNG THƯƠNG **TRƯỜNG ĐẠI HỌC** **KINH TẾ KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 720/QĐ-ĐHKTKTCN	*Hà Nội, ngày 20 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định mở ngành đào tạo trình độ đại học tại Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Điều lệ trường đại học;

Căn cứ Quyết định số 7586/QĐ-BCT ngày 25 tháng 8 năm 2014 của Bộ Công Thương về việc quy định chức năng, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 618/QĐ-TTg ngày 8 tháng 5 năm 2017 về việc Phê duyệt đề án thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động của Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 22/2017/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 9 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Quy định điều kiện, trình tự thủ tục mở ngành đào tạo và đình chỉ tuyển sinh, thu hồi quyết định mở ngành đào tạo trình độ đại học;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo, Trưởng các Khoa chuyên môn.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành "Quy định mở ngành đào tạo trình độ đại học tại Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp".

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng các đơn vị có liên quan và toàn thể cán bộ, viên chức, sinh viên trong Nhà trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Lưu: VT.

PHÓ HIỆU TRƯỞNG
PHỤ TRÁCH TRƯỜNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP

TS. Trần Hoàng Long

BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
KINH TẾ - KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH
Mở ngành đào tạo trình độ đại học
tại Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 730/QĐ-ĐHKTKTCN ngày 20 tháng 10 năm 2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định về điều kiện, hồ sơ, quy trình mở ngành, thẩm định đề án và ra quyết định mở ngành đào tạo trình độ đại học.

2. Quy định này được áp dụng thống nhất trong Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp.

Điều 2. Mục tiêu của quy định

1. Đảm bảo việc mở ngành theo định hướng, chủ trương chung của Nhà trường về phát triển ngành đào tạo.

2. Hướng dẫn các đơn vị trong Nhà trường thực hiện thống nhất các quy định mở ngành đào tạo trình độ đại học.

3. Là cơ sở pháp lý cho việc kiểm tra, giám sát, đánh giá về mở ngành đào tạo tại Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong quy định này, các từ ngữ dưới đây được giải thích như sau:

1. Ngành đào tạo là một tập hợp những kiến thức và kỹ năng chuyên môn của một lĩnh vực hoạt động nghề nghiệp, khoa học nhất định. Ngành đào tạo bao gồm nhiều chuyên ngành đào tạo. Ngành đào tạo được quy định nằm trong Danh mục giáo dục, đào tạo cấp IV trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ của Bộ Giáo dục và Đào tạo

2. Chuyên ngành đào tạo là một tập hợp những kiến thức và kỹ năng chuyên môn chuyên sâu của một ngành đào tạo.

3. Chương trình đào tạo là hệ thống kiến thức lý thuyết và thực hành được thiết kế đồng bộ với phương pháp giảng dạy, học tập và đánh giá kết quả học tập để đảm bảo người học tích lũy được kiến thức và đạt được năng lực cần thiết đối với mỗi trình độ giáo dục đại học

4. Chuẩn đầu ra là yêu cầu tối thiểu về kiến thức, kỹ năng, mức độ tự chủ và trách nhiệm cá nhân mà người học đạt được sau khi hoàn thành chương trình đào tạo đã được Nhà trường cam kết với người học, xã hội và công bố công khai cùng với các điều kiện đảm bảo thực hiện .

Chương II
QUY ĐỊNH VỀ ĐIỀU KIỆN, HỒ SƠ VÀ QUY TRÌNH MỞ NGÀNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC

Điều 4. Điều kiện mở ngành đào tạo trình độ đại học

1. Ngành đăng ký đào tạo

a) Ngành đăng ký đào tạo phù hợp với nhu cầu của xã hội và người học; phù hợp với yêu cầu nguồn nhân lực cho phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, vùng, miền và cả nước; phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp. Việc mở ngành đào tạo đã được xác định trong phương hướng, kế hoạch phát triển của Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp, đã được Hội đồng trường quyết nghị thông qua;

b) Tên ngành đăng ký đào tạo có trong Danh mục giáo dục, đào tạo cấp IV theo quy định, ở trình độ đăng ký đào tạo. Trường hợp tên ngành đào tạo mới chưa có trong Danh mục đào tạo, ngành đào tạo muốn mở phải được làm rõ:

- Luận cứ khoa học, dự báo nhu cầu của xã hội về ngành mới này trên cơ sở kết quả điều tra, khảo sát, nghiên cứu nhu cầu (trong đó có ít nhất 02(hai) ý kiến về sự cần thiết đào tạo của 02 (hai) cơ quan, tổ chức có nhu cầu sử dụng nguồn nhân lực sau đào tạo);

- Thực tiễn và kinh nghiệm đào tạo của một số nước trên thế giới kèm theo ít nhất 02 (hai) chương trình đào tạo trình độ đại học tham khảo của cơ sở đào tạo nước ngoài đã được cơ quan có thẩm quyền công nhận về chất lượng hoặc cho phép thực hiện, cấp văn bằng.

2. Đội ngũ giảng viên và cán bộ khoa học

Khoa mở ngành đào tạo trình độ đại học phải có đội ngũ giảng viên và cán bộ khoa học đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng để tổ chức đào tạo trình độ đại học đối với ngành đăng ký đào tạo, cụ thể như sau:

Đội ngũ giảng viên, cán bộ nghiên cứu cơ hữu (gọi là giảng viên cơ hữu) bảo đảm về số lượng, chất lượng, trình độ và cơ cấu để tổ chức đào tạo trình độ đại học ngành đăng ký đào tạo, không trùng với giảng viên cơ hữu là điều kiện đào tạo trình độ đại học của các ngành khác đang đào tạo, trong đó có ít nhất 01 (một) tiến sĩ cùng ngành chịu trách nhiệm chủ trì, tổ chức thực hiện chương trình đào tạo và cam kết đảm bảo chất lượng đào tạo trước cơ sở đào tạo và xã hội, cụ thể:

a) Có ít nhất 10 (mười) giảng viên cơ hữu có trình độ thạc sĩ trở lên cùng ngành hoặc ngành gần với ngành đăng ký đào tạo, trong đó có ít nhất 01(một) tiến sĩ và 04 (bốn) thạc sĩ, hoặc 02 (hai) tiến sĩ và 02 (hai) thạc sĩ cùng ngành đăng ký đào tạo;

b) Giảng viên cơ hữu giảng dạy ít nhất 70% khối lượng chương trình đào tạo; khối lượng kiến thức còn lại do giảng viên thỉnh giảng (trong và ngoài nước) đã được ký kết hợp đồng thỉnh giảng với cơ sở đào tạo thực hiện. Các giảng viên cơ hữu và thỉnh giảng đều phải có chuyên môn phù hợp với nội dung các học phần được phân công giảng dạy;

c) Đối với các ngành mới chưa có thạc sĩ, tiến sĩ được đào tạo trong nước, nếu chưa đủ số lượng giảng viên cơ hữu có trình độ thạc sĩ, tiến sĩ cùng ngành theo quy định thì có thể thay thế bằng thạc sĩ, tiến sĩ ngành gần. Các giảng viên này phải có kinh nghiệm giảng dạy trình độ đại học ít nhất 05 (năm) năm và có ít nhất 02 (hai) công trình khoa học thuộc lĩnh vực ngành đăng ký đào tạo đã công bố trong 05 (năm) năm tính đến ngày Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp đăng ký mở ngành đào tạo.

3. Cơ sở vật chất

Cơ sở vật chất, thiết bị, thư viện, giáo trình đáp ứng yêu cầu đào tạo ngành đăng ký đào tạo ở trình độ đại học, cụ thể:

a) Có đủ phòng học, phòng thí nghiệm, xưởng thực hành, cơ sở sản xuất thử nghiệm với các trang thiết bị cần thiết đáp ứng yêu cầu giảng dạy, học tập và nghiên cứu khoa học của ngành đăng ký đào tạo, đảm bảo đủ theo danh mục trang thiết bị tối thiểu phục vụ công tác đào tạo của ngành hoặc nhóm ngành đã được quy định (nếu có); có hợp đồng liên kết giảng dạy thực hành, thực tập trong lĩnh vực ngành mở mới với doanh nghiệp, cơ sở sản xuất thuộc lĩnh vực ngành đăng ký đào tạo;

b) Có thư viện, thư viện điện tử đảm bảo đủ tài liệu hỗ trợ giảng dạy, nghiên cứu, học tập của giảng viên và sinh viên;

c) Trang thông tin điện tử của Trường phải được cập nhật thường xuyên, công bố công khai cam kết chất lượng giáo dục và kết quả kiểm định chất lượng giáo dục; công khai danh sách đội ngũ giảng viên cơ hữu, giảng viên thỉnh giảng, sinh viên trúng tuyển, tốt nghiệp và được cấp bằng hàng năm theo các khóa học, ngành học; tỷ lệ việc làm của sinh viên sau 1 năm tốt nghiệp các ngành đang đào tạo tại Trường; công khai mức thu học phí và chi phí đào tạo của Trường; công khai chuẩn đầu ra và chương trình đào tạo của tất cả các ngành đang tổ chức đào tạo.

4. Chương trình đào tạo và một số điều kiện khác để thực hiện chương trình đào tạo

a) Chương trình đào tạo của ngành đăng ký phải bảo đảm chuẩn kiến thức và kỹ năng của người học sau khi tốt nghiệp theo định hướng ứng dụng và đáp ứng yêu cầu liên thông giữa các trình độ và với các chương trình đào tạo khác;

b) Chương trình đào tạo và đề cương chi tiết các học phần của ngành đăng ký đào tạo được xây dựng đảm bảo chuẩn đầu ra, phù hợp với Khung trình độ quốc gia Việt Nam hiện hành;

c) Chương trình đào tạo (theo mẫu tại Phụ lục I) được Hiệu trưởng nhà trường ban hành sau khi đã được Hội đồng khoa học và đào tạo thông qua và sẽ thực hiện nếu được cơ quan có thẩm quyền cho phép mở ngành đào tạo;

d) Đã đăng ký kiểm định chất lượng giáo dục đại học hoặc được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục theo quy định hiện hành;

e) Có đơn vị quản lý chuyên trách đáp ứng yêu cầu chuyên môn nghiệp vụ quản lý đào tạo; đã ban hành quy định đào tạo trình độ đại học;

f) Không vi phạm các quy định hiện hành về điều kiện mở ngành đào tạo, tuyển sinh, tổ chức và quản lý đào tạo ở các ngành đang đào tạo và các quy định liên quan đến giáo dục đại học trong thời hạn 3 năm, tính đến ngày đề nghị mở ngành.

Điều 5. Thẩm quyền quyết định cho phép mở ngành đào tạo

Hiệu trưởng nhà trường quyết định mở ngành đào tạo trình độ đại học khi đảm bảo các điều kiện tại Điều 4 của Quy định này.

Điều 6. Hồ sơ và quy trình đăng ký mở ngành đào tạo trình độ đại học

1. Khi có nhu cầu mở ngành đào tạo và tự đánh giá có đủ các điều kiện mở ngành trình độ đại học được quy định tại Điều 4 của Quy định này, Khoa chuyên môn thực hiện các bước sau đây:

a) Trưởng khoa chuyên môn chỉ đạo thực hiện việc kiểm tra và xác nhận các điều kiện thực tế mở ngành đào tạo đại học theo mẫu tại Phụ lục II. Trưởng khoa chuyên môn chịu trách nhiệm về tính xác thực của các điều kiện mở ngành đào tạo đã xác nhận;

b) Thẩm định chương trình đào tạo và các điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo theo quy định tại Điều 5 của Quy định này;

c) Trình hồ sơ mở ngành đào tạo theo quy định tại Khoản 2 của Điều này đến Hiệu trưởng Trường Đai học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp.

2. Hồ sơ mở ngành đào tạo, bao gồm:

a) Văn bản đề nghị mở ngành đào tạo của Khoa chuyên môn (tóm tắt quá trình xây dựng đề án mở ngành đào tạo, khẳng định đảm bảo điều kiện mở ngành đào tạo theo quy định);

b) Quyết nghị của Hội đồng trường về việc mở ngành đào tạo trình độ đại học mới;

c) Đề án mở ngành đào tạo được xây dựng theo quy định tại Phụ lục III, bao gồm các nội dung chính:

- Sự cần thiết mở ngành đào tạo;

- Năng lực của Trường (đội ngũ giảng viên, cán bộ khoa học cơ hữu ngành đề nghị mở ngành đào tạo; cơ sở vật chất, trang thiết bị, thư viện, giáo trình; hoạt động nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế);

- Tóm tắt chương trình đào tạo và kế hoạch đào tạo (bao gồm cả đối tượng và điều kiện tuyển sinh, dự kiến tuyển sinh trong 03 (ba) năm đầu);

- Bảng so sánh chương trình đào tạo được đề nghị mở ngành với chương trình đào tạo của các cơ sở đào tạo khác (tại Phụ lục IV kèm theo);

- Biên bản của Hội đồng khoa học đào tạo thông qua đề ăn mở ngành đào tạo tại Phụ lục IX kèm theo;

d) Lý lịch khoa học của giảng viên cơ hữu theo mẫu tại Phụ lục V kèm theo và Phiếu tự đánh giá thực hiện các điều kiện mở ngành đào tạo của Khoa chuyên môn theo mẫu tại Phụ lục VI kèm theo;

e) Minh chứng về nhu cầu xã hội đối với ngành dự kiến mở mới, bao gồm kết quả khảo sát tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp trong cùng lĩnh vực ở địa phương, khu vực; ý kiến của những cơ quan, doanh nghiệp sử dụng lao động, dự báo nhu cầu nhân lực trong lĩnh vực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội (Trong đó số phiếu khảo sát cho từng đối tượng tối thiểu cần có là: 10 phiếu đối với Doanh nghiệp; 05 phiếu đối với Tổ chức xã hội nghề nghiệp; 10 phiếu của Chuyên gia từ các trường đại học/viện nghiên cứu; 15 phiếu của Giảng viên và 10 phiếu từ Cựu sinh viên) tại Phụ lục VII và Phụ lục VIII;

f) Các minh chứng về xây dựng và thẩm định chương trình đào tạo, bao gồm: Quyết định thành lập Tổ soạn thảo chương trình đào tạo; Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo và các điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo (sau đây gọi là Hội đồng thẩm định); Kết luận của Hội đồng thẩm định; Văn bản giải trình của Khoa chuyên môn về việc điều chỉnh, bổ sung chương trình đào tạo và các điều kiện đảm bảo chất lượng theo kết luận của Hội đồng thẩm định (nếu có).

3. Hồ sơ mở ngành đào tạo được lập thành 02 (hai) bộ trình Hiệu trưởng quyết định cho phép mở ngành đào tạo và phải công bố công khai trên trang thông tin điện tử của Trường trước khi trình hồ sơ ít nhất 20 (hai mươi) ngày

Điều 7. Thẩm định chương trình đào tạo và các điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo

1. Sau khi xác nhận các điều kiện đảm bảo chất lượng thực tế, Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp thành lập Hội đồng thẩm định. Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định phải nêu rõ chức danh, trình độ đào tạo, ngành đào tạo, đơn vị công tác của từng thành viên Hội đồng thẩm định.

2. Ngoài tiêu chuẩn và cơ cấu của Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo theo quy định hiện hành, thành viên Hội đồng thẩm định phải là số lẻ; phải mời các thành viên của Hội đồng thẩm định từ ít nhất 02 (hai) cơ sở đào tạo khác, có kinh nghiệm đào tạo cùng ngành hoặc ngành gần (nếu ngành đăng ký đào tạo là ngành mới) với chương trình đào tạo được thẩm định, trong đó có ít nhất 01 (một) giáo sư hoặc phó giáo sư (trừ thành viên đại diện cho đơn vị sử dụng người học sau tốt nghiệp).

3. Căn cứ vào dự thảo chương trình đào tạo và các quy định hiện hành, Hội đồng thẩm định tiến hành thẩm định và kết luận về chương trình đào tạo; đồng thời, căn cứ vào các điều kiện đảm bảo chất lượng thực tế của nhà trường đã được xác nhận để đánh giá và kết luận Trường có đáp ứng yêu cầu đảm bảo chất lượng của chương

trình đào tạo đại học theo quy định hiện hành hay không. Đối với những ngành có yêu cầu về máy móc, thiết bị thí nghiệm, thực hành quy định tại Khoản 3, Điều 4 của Quy định này, Hội đồng thẩm định kiểm tra điều kiện thực tế trước khi kết luận.

4. Biên bản thẩm định phải có chữ ký, ghi rõ họ tên của Chủ tịch và Thư ký Hội đồng thẩm định và đóng dấu của Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp.

CHƯƠNG III

QUY ĐỊNH VỀ TRÁCH NHIỆM, CHẾ ĐỘ BÁO CÁO VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 8. Xem xét và ra quyết định mở ngành đào tạo

1. Sau khi nhận được hồ sơ đăng ký mở ngành đào tạo của Khoa chuyên môn, Hiệu trưởng tổ chức xem xét hồ sơ :

a) Nếu hồ sơ đề nghị mở ngành đào tạo đầy đủ và đảm bảo các điều kiện theo quy định, Hiệu trưởng ra quyết định cho phép mở ngành đào tạo;

b) Nếu hồ sơ đề nghị mở ngành đào tạo chưa đầy đủ, chưa đảm bảo các điều kiện theo quy định, Hiệu trưởng thông báo cho Khoa chuyên môn kết quả thẩm định và những nội dung chưa đảm bảo quy định.

2. Việc xem xét hồ sơ mở ngành đào tạo được thực hiện trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ của Khoa chuyên môn.

Điều 9. Trách nhiệm của Khoa chuyên môn, hội đồng thẩm định và đơn vị có người được mời tham gia hội đồng thẩm định

1. Trưởng khoa chuyên môn có trách nhiệm:

a) Đảm bảo tính trung thực, chính xác của hồ sơ đăng ký mở ngành đào tạo trình độ đại học;

b) Cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu, minh chứng khi Hội đồng thẩm định hoặc các cơ quan có thẩm quyền yêu cầu;

c) Chịu trách nhiệm về các điều kiện bảo đảm chất lượng cho hoạt động đào tạo trình độ đại học;

d) Đề xuất Hội đồng thẩm định và tổ chức thẩm định chương trình đào tạo và các điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo theo quy định;

e) Làm thủ tục thanh toán kinh phí theo quy định hiện hành cho việc thực hiện kiểm tra, xác nhận điều kiện thực tế; thẩm định chương trình đào tạo và các điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo;

f) Chịu sự kiểm tra, thanh tra và xử lý vi phạm nội bộ theo quy định về các điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo.

2. Chủ tịch và các thành viên Hội đồng thẩm định thực hiện thẩm định chương trình đào tạo và các điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của các kết quả thẩm định. Chịu sự thanh tra, kiểm tra, giám sát của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan chức năng có thẩm quyền.

3. Đơn vị có giảng viên hoặc cán bộ khoa học được mời tham gia Hội đồng thẩm định có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi cho các thành viên này hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 10. Quy định chuyển tiếp

1. Trường hợp sau 5 năm liên tiếp không tuyển sinh ngành đào tạo đã được cho phép, nếu muốn tiếp tục tuyển sinh và tổ chức đào tạo trở lại thì Khoa chuyên môn phải đăng ký mở ngành đào tạo lại theo các quy định tại Điều 4 của Quy định này.

2. Đối với trường hợp tên ngành đào tạo mới chưa có trong Danh mục đào tạo, sau 2 khóa tốt nghiệp, Khoa chuyên môn phải tổ chức đánh giá chương trình đào tạo, chất lượng và hiệu quả đào tạo, việc làm của người học sau khi đào tạo; ý kiến của người sử dụng lao động về chương trình đào tạo và nhu cầu sử dụng nguồn nhân lực để làm cơ sở đề nghị Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp bổ sung tên ngành mới vào Danh mục đào tạo.

Điều 11. Trách nhiệm của các đơn vị liên quan thuộc Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp

1. Xem xét hồ sơ và các điều kiện mở ngành đào tạo trình độ đại học của Khoa chuyên môn theo lĩnh vực mà đơn vị quản lý.

2. Phối hợp với Khoa chuyên môn mở ngành đào tạo trình độ đại học theo quy định hiện hành, đảm bảo chất lượng.

Điều 12. Chế độ báo cáo và xử lý vi phạm

1. Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp gửi công văn báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo về quyết định mở ngành.

2. Nhà trường chịu sự thanh tra, kiểm tra, giám sát của Bộ Giáo dục và đào tạo và các cơ quan chức năng có thẩm quyền; dừng tuyển sinh ngành đào tạo và thu hồi quyết định mở ngành đào tạo trình độ đại học nếu xảy ra vi phạm.

Điều 13. Tổ chức thực hiện

1. Trưởng các đơn vị có liên quan và toàn thể cán bộ, viên chức, sinh viên trong Nhà trường chịu trách nhiệm thi hành Quy định này.

2. Việc sửa đổi, bổ sung nội dung văn bản này do Hiệu trưởng quyết định. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các đơn vị, cá nhân báo cáo bằng văn bản về Ban Giám hiệu, thông qua các đơn vị chức năng để Nhà trường kịp thời giải trình, điều chỉnh, bổ sung nội dung cho đúng quy định và phù hợp với thực tế./.

PHÓ HIỆU TRƯỞNG
PHỤ TRÁCH TRƯỜNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP

TS. Trần Hoàng Long

Phụ lục I

BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
KINH TẾ - KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành theo Quyết định số ... ngày ...tháng...năm 2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp)

Tên chương trình: .....

Trình độ đào tạo: .....

Ngành đào tạo:.....; Mã số: .....

1. Mục tiêu

- Mục tiêu chung

- Mục tiêu cụ thể: Kiến thức, kỹ năng, thái độ, vị trí làm việc sau tốt nghiệp, trình độ Ngoại ngữ, Tin học,…

2. Chuẩn đầu ra

2.1. Kiến thức

2.2. Kỹ năng

2.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

3. Khối lượng kiến thức toàn khoá

4. Đối tượng tuyển sinh

5. Quy trình đào tạo, điều kiện tốt nghiệp

6. Cách thức đánh giá

7. Nội dung chương trình

STT/ mã số HP	Học phần	Nội dung cần đạt được của từng học phần (*tóm tắt*)	Khối lượng kiến thức (LT/TH/Tự học)	Ghi chú
1. Kiến thức giáo dục đại cương				
	Học phần …			
	Học phần ….			
2. Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp				
2.1. Kiến thức cơ sở ngành				
	Học phần….			

STT/ mã số HP	Học phần	Nội dung cần đạt được của từng học phần (*tóm tắt*)	Khối lượng kiến thức (LT/TH/Tự học)	Ghi chú
	Học phần….			
2.2. Kiến thức ngành				
	Học phần….			
	Học phần….			
2.3. Kiến thức chuyên ngành (nếu có)				
	Học phần….			
	Học phần….			

8. Hướng dẫn thực hiện:

Trưởng khoa đăng ký
mở ngành đào tạo
(ký tên)

Phụ lục II

BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
KINH TẾ KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP
KHOA .....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày .....tháng .....năm ....

BIÊN BẢN KIỂM TRA THỰC TẾ ĐIỀU KIỆN VỀ ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN, TRANG THIẾT BỊ, THƯ VIỆN

- Khoa đăng ký mở ngành: .....
- Địa chỉ trụ sở chính:.....
- Thành phần Đoàn kiểm tra (theo Quyết định số .....ngày.....tháng .....năm...):.....
- Các nội dung kiểm tra:

1. Đội ngũ giảng viên và kỹ thuật viên cơ hữu các ngành đào tạo của Nhà trường

1.1. Đội ngũ giảng viên cơ hữu của các ngành đào tạo phân theo các chương trình giảng dạy trong đó bao gồm cả chương trình đang đăng ký mở ngành

TT	Họ và tên, năm sinh, chức vụ hiện tại	Chức danh khoa học, năm phong; Học vị, nước, năm tốt nghiệp	Chuyên ngành được đào tạo	Năm, nơi tham gia giảng dạy	Đúng/ Không đúng với hồ sơ	Ghi chú
1. Ngành 1 (ngành đã được cho phép đào tạo theo QĐ..... ngày....)						
1						
2						
...						
2. Ngành 2 (ngành đã được cho phép đào tạo theo QĐ..... ngày....)						
1						
2						
...						
n. Ngành n (ngành đã được cho phép đào tạo theo QĐ..... ngày....)						
1						
2						

b) Đội ngũ kỹ thuật viên, nhân viên hướng dẫn thí nghiệm cơ hữu

TT	Họ và tên, năm sinh, chức vụ hiện tại	Chức danh khoa học, năm phong; Học vị, nước, năm tốt nghiệp	Chuyên ngành được đào tạo	Năm, nơi tham gia giảng dạy	Đúng/ Không đúng với hồ sơ	Ghi chú
1. Ngành 1 (ngành đã được cho phép đào tạo theo QĐ…… ngày….)						
1						
2						
…						
2. Ngành 2 (ngành đã được cho phép đào tạo theo QĐ…… ngày….)						
1						
2						
…						
n. Ngành n (ngành đã được cho phép đào tạo theo QĐ…… ngày….)						
1						
2						
…						

2. Cơ sở vật chất và trang thiết bị

2.1. Phòng học, giảng đường, trang thiết bị hỗ trợ giảng dạy

Số TT	Loại phòng học (Phòng học, giảng đường, phòng học đa phương tiện, phòng học ngoại ngữ, phòng máy tính…)	Số lượng	Diện tích (m2)	Danh mục trang thiết bị chính hỗ trợ giảng dạy				Đúng/ Không đúng với hồ sơ	Ghi chú
				Tên thiết bị	Số lượng	Phục vụ học phần/môn học	Diện tích (m2)		
1									
2									

2.2. Phòng thí nghiệm, cơ sở thực hành và trang thiết bị phục vụ thí nghiệm, thực hành

Số TT	Tên phòng thí nghiệm, xưởng, trạm trại, cơ sở thực hành	Diện tích (m2)	Danh mục trang thiết bị chính hỗ trợ thí nghiệm, thực hành			Đúng/ Không đúng với hồ sơ	Ghi chú
			Tên thiết bị	Số lượng	Phục vụ môn học /học phần		